TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KHÁNH VĨNH** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2023/HS-ST
Ngày 28 - 02 -2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHÁNH VĨNH, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thu Hiền**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lê Văn Cường**
Bà **Hà Thị Phương Nga**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đinh Thị Hồng Diên** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông **Lý Trung Hiếu** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. **Y D**, sinh năm 1961 tại tỉnh Khánh Hòa.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn TG, xã K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hoá: 0/12; dân tộc: Ê Đê; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Y T (đã chết) và bà Hờ C (đã chết); Vợ: Hờ Thị M, sinh năm 1962 (đã chết); bị cáo có 05 con, lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ nhất sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/10/2022 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. **Nguyễn Đình V**, sinh năm 1989 tại tỉnh Khánh Hòa.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn ĐD, xã D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V (đã chết) và bà Nguyễn Thị P; Vợ: Nguyễn Như Anh T; bị cáo có 02 con, lớn nhất sinh năm 2017, nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/10/2022 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Bà Hờ Thị M, sinh năm 1962 (đã chết)

Địa chỉ: Thôn TG, xã K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

Người đại diện hợp pháp của bị hại bà Hờ Thị M:

- Bà Hờ P, sinh năm 1948

Địa chỉ: Thôn TG, xã K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

Bà Hờ P vắng mặt.

- Ông Y T, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn ĐR, xã K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

- Ông Y T1, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn BK, xã K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

- Ông Y L, sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn ĐT, xã C, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

- Ông Y N, sinh năm 1999

Địa chỉ: Thôn TG, xã K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

- Ông Y Q, sinh năm 2002

Địa chỉ: Thôn TG, xã K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

Ông Y T, ông Y L, ông Y N và ông Y Q ủy quyền cho ông Y T1 tham gia giải quyết vụ án theo văn bản ủy quyền ngày 14/11/2022

Ông Y T1 có mặt tại phiên tòa.

- *Bị đơn dân sự:* Công ty TNHH K

Địa chỉ: Thôn ĐD, xã D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

Đại diện theo pháp luật ông Nguyễn Thái Minh C – Giám đốc

Đại diện theo ủy quyền ông Thái Đặng Quang V, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn TN, xã D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa. Theo văn bản ủy quyền lập ngày 13/8/2022.

Ông V có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Y H, sinh năm 1998

Địa chỉ: Thôn TG, xã K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa

Ông Y H có mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Trần Quốc T, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn CL, xã L, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

Ông T vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 12/8/2022, Y D chưa có giấy phép lái xe theo quy định điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 79X1-087.25, chở theo vợ là bà Hờ Thị M đi từ nhà ở thôn TG, xã K tới Trung tâm y tế huyện K để lấy thuốc chữa bệnh. Khi tới đoạn đường giao nhau giữa đường liên xã với Quốc lộ 27C, khu vực thuộc thôn CL, xã L, huyện K, Y D không dừng xe lại để nhường đường ưu tiên mà vẫn điều khiển xe mô tô đi thẳng, khi vừa tới giữa đường Quốc lộ 27C thì bị xe ô tô biển kiểm soát 79C-137.50 do Nguyễn Đình V điều khiển tung trực diện.

Hậu quả: Xe mô tô do Y D điều khiển nằm kẹt trước đầu xe ô tô tải, cả Y D và bà Hờ Thị M bị ngã, bà M được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đến chiều cùng ngày thì tử vong. Ông Y D bị thương tích nhẹ, xe mô tô bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường và dựng lại hiện trường xác định: Vụ tai nạn giao thông xảy ra vào khoảng 08 giờ 12 phút ngày 12/8/2022, tại Km 33 +400, đường Quốc lộ 27C thuộc thôn CL, xã L, huyện K, tỉnh Khánh Hòa. Khu vực xảy

ra tai nạn là loại đường đôi có chiều đi và chiều về được phân biệt bằng dải đất dự trữ rộng 1,2m ở giữa trồng cây xanh. Chiều rộng mỗi bên là 8,65m; mặt đường trải nhựa màu đen. Có các chiều hướng di chuyển: Hướng tây di chuyển đi tỉnh Lâm Đồng, hướng đông di chuyển đi thị trấn Khánh Vĩnh.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi trên hồ sơ số 369/TT-TTPY ngày 19/8/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Khánh Hòa kết luận nguyên nhân tử vong của bà Hờ Thị M do Đa chấn thương.

Tại Cơ quan điều tra các bị cáo Y D, Nguyễn Đình V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Khánh Vĩnh thu giữ:

- 01 xe ô tô biển kiểm soát 79C-137.50, loại xe tự đổ, số loại TMT, màu sơn xanh, 01 giấy chứng nhận kiểm định số EA 0562852; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 033075, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số AD22/0532403. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Khánh Vĩnh trao trả cho chủ sở hữu hợp pháp là Công ty TNHH K.

- 01 xe mô tô biển kiểm soát 79X1- 087.25, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, màu đen, số máy: E3X9E688616, số khung 3210KY310106; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 006202, biển số đăng ký 79X1-087.25. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Khánh Vĩnh trao trả cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Y H.

- 01 Giấy phép lái xe số 560204013016 hạng D do Sở Giao thông vận tải tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 05/11/2020 cho Nguyễn Đình V – hiện đang kèm trong hồ sơ vụ án.

- Phần dân sự: Nguyễn Đình V đã hỗ trợ tiền mai táng cho gia đình bà Hờ Thị M 14.000.000 đồng; Y D đã hỗ trợ mai táng với số tiền 10.000.000 đồng. Đại diện gia đình bà Hờ Thị M không yêu cầu gì về dân sự và có đơn xin không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

Công ty TNHH K hỗ trợ mai táng cho gia đình bà Hờ Thị M số tiền 136.000.000 đồng và không yêu cầu bồi thường dân sự liên quan đến xe ô tô biển kiểm soát 79C-137.50.

Ông Y H không yêu cầu bồi thường dân sự liên quan đến xe mô tô biển kiểm soát 79X1- 087.25.

Tại bản Cáo trạng số 01/CT-VKSKV ngày 04/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Y D về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; truy tố bị cáo Nguyễn Đình V về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Y D, Nguyễn Đình V về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo D mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo V mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 03 năm đến 04 năm tính từ ngày tuyên án.

Về bồi thường dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại xác nhận đã nhận tiền bồi thường thiệt hại, hỗ trợ từ các bị cáo và bị đơn dân sự, không yêu cầu gì thêm nên không xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, bị đơn dân sự không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Về vật chứng vụ án: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đình V 01 giấy phép lái xe số 560204013016 hạng D do Sở Giao thông vận tải tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 05/11/2020.

Bị cáo Nguyễn Đình V chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Bị cáo Y D được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo Y D, Nguyễn Đình V đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng truy tố và bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh nên không có ý kiến tranh luận gì thêm và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện hợp pháp của bị hại, đại diện theo ủy quyền của bị đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tranh luận gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại bà Hờ P, người làm chứng ông Trần Quốc T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, xét thấy việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử đối với bị cáo. HĐXX căn cứ vào Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt đại diện hợp pháp của bị hại và người làm chứng.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Khánh Vĩnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, các bị cáo Y D, Nguyễn Đình V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh đã truy tố. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Y D đã phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", phần tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo Nguyễn Đình V đã phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", phần tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3.1] Xét hành vi của bị cáo Y D là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã vi phạm quy định của luật giao thông đường bộ khi điều khiển xe mô tô trên 50cm^3 nhưng không có giấy phép lái xe theo quy định tại Điều 8, Điều 58, Điều 59 Luật giao thông đường bộ. Điều khiển phương tiện tham gia giao thông nhưng không chấp hành báo hiệu đường bộ theo quy định tại Điều 11 và nhường đường tại nơi giao nhau theo quy định tại Điều 24 Luật giao thông đường bộ nên dẫn đến gây tai nạn với phương tiện đang tham gia giao thông tại điểm giao nhau. Dẫn tới xe mô tô của bị cáo bị xe ô tô do Nguyễn Đình V điều khiển đâm trực diện. Hậu quả làm bà Hờ Thị M bị thương nặng sau đó chết. Hành vi của bị cáo không chỉ vi phạm các quy định của pháp luật về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ mà còn gây thiệt hại đến tính mạng của người khác. Nên bị áp dụng tình tiết định khung tăng nặng tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Do đó, cần phải xử phạt một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, xét về nhân thân, bị cáo là thành phần nhân dân lao động; chưa có tiền án tiền sự; tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, được đại diện bị hại bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt; gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, là người đồng bào thiểu số, nhận thức pháp luật có phần hạn chế, phạm tội trong hoàn cảnh chở bị hại đi khám chữa bệnh, hiện đang nuôi con bị khuyết tật bẩm sinh không có khả năng lao động. Do đó, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Từ những tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, HĐXX quyết định áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định tại Điều 54 Bộ luật hình sự khi lượng hình. Xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, đang nuôi con khuyết tật bẩm sinh không có khả năng lao động, cần người chăm sóc nên không cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục. HĐXX quyết định áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[3.2] Xét hành vi của bị cáo Nguyễn Đình V là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo điều khiển phương tiện tham gia giao thông trên đoạn đường có chỉ dẫn giao nhau với đường không ưu tiên, có chỉ dẫn vạch kẻ đường dành cho người đi bộ nhưng không quan sát kỹ, không chấp hành nghiêm các chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ theo quy định tại Điều 11, Điều 24 Luật giao thông đường bộ, giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi lưu thông, nhường đường tại nơi giao nhau, dẫn đến khi phát hiện xe mô tô do bị cáo Y D điều khiển băng ngang qua đã xử lý không kịp. Hậu quả xe bị cáo điều khiển đâm trực diện vào xe của bị cáo D làm 01 người chết. Hành vi của bị cáo không chỉ vi phạm các quy định của pháp luật về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ mà còn gây thiệt hại đến tính mạng của người khác. Do đó, cần phải xử phạt một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, xét về nhân thân, bị cáo là thành phần nhân dân lao động; chưa có tiền án tiền sự; tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải. Sau tai nạn xãy ra đã cố gắng liên hệ gia đình, công ty nơi làm việc lo cấp cứu cho nạn nhân, bồi thường, hỗ trợ chi phí mai táng cho bị hại, được đại diện của bị hại bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; mặt khác trong vụ án này có phần lỗi của bị cáo Y D là chồng của bị hại khi điều khiển xe qua điểm giao nhau với đường ưu tiên nhưng không dừng lại quan sát, nhường đường mà đột ngột băng qua làm cho bị cáo rơi vào thế bị động dẫn đến gây tai nạn cho bị hại; bị cáo đang nuôi hai con nhỏ. Do đó, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Từ những tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, HĐXX quyết định áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Y H: Ông H khai chiếc xe mô tô BKS 79X1-087.25 do ông mua vào năm 2019, giấy đăng ký xe mang tên ông. Việc bị cáo D lấy xe sử dụng và gây tai nạn ông không biết, khi nhận lại xe có bị hư hỏng nhưng tại phiên tòa ông không yêu cầu bị cáo D bồi thường nên HĐXX không xét.

[5] **Về vật chứng của vụ án**: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Các vật chứng của vụ án đã được trả lại cho chủ sở hữu nên HĐXX không xem xét.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đình V 01 giấy phép lái xe số 560204013016 hạng D do Sở Giao thông vận tải tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 05/11/2020. Hiện đang tạm giữ kèm hồ sơ vụ án.

[6] **Về án phí:** Bị cáo Nguyễn Đình V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Y D là đối tượng thuộc diện hộ nghèo nên được miễn án phí theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo Y D.

Xử phạt bị cáo Y D 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Thời gian thử thách 05 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Y D cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện K giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo Nguyễn Đình V.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình V 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Thời gian thử thách 03 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Đình V cho Ủy ban nhân dân xã D, huyện D giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

* Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đình V 01 giấy phép lái xe số 560204013016 hạng D do Sở Giao thông vận tải tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 05/11/2020.

* Về án phí: Bị cáo Y D được miễn án phí theo quy định pháp luật.

Buộc bị cáo Nguyễn Đình V phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp bị hại, bị đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Khánh Hòa;*
- *VKSND tỉnh Khánh Hòa;*
- *VKSND huyện Khánh Vĩnh;*
- *Cơ quan cảnh sát điều tra, Cơ quan THA hình sự Công an huyện Khánh Vĩnh;*
- *Chi cục THADS huyện Khánh Vĩnh;*
- *Sở Tư pháp Khánh Hòa;*
- *Bị cáo;*
- *Bị hại; người tham gia tố tụng;*
- *Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hiền